

SỞ Y TẾ QUẢNG BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
HUYỆN TUYÊN HÓA

Số: /TM-BVĐK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tuyên Hóa, ngày 23 tháng 03 năm 2023

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý các Công ty.

Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa tỉnh Quảng Bình đang có nhu cầu mua, hóa chất, vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh quý II năm 2023

Nay đơn vị thông báo đến các công ty có đủ năng lực kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu tham gia gửi báo giá cung cấp hàng hóa như sau: (Có danh mục phụ lục đính kèm).

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 23/03 /2023 đến hết ngày 03/04/2023

(Trong giờ hành chính)

Hình thức nhận báo giá: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua E-mail khoaduocbvth@gmail.com.

Địa chỉ: Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa, tiểu khu Tam Đồng-Thị trấn Đồng Lê-Tuyên Hóa-Quảng Bình.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Ông Phan Tiến Dũng, trưởng khoa dược, Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa, SĐT: 0919419357

Bệnh viện rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Lâm Tuấn Phương

DANH MỤC

(Kèm theo thư mời chào giá số: 157 /TM-BVĐK ngày 23 tháng 03 năm 2023 của Bệnh viện đa khoa huyện Tuyên Hóa)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Tiêu chuẩn Kỹ thuật	Phân nhóm theo TT 14	Ghi chú
1	Bộ thuốc nhuộm Gram	Bộ	1	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Gram. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet, Lugol, Alcohol và Safranin.	Nhóm 5	
2	Bộ thuốc nhuộm Kháng acid	Bộ	1	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Ziehl Neelsen tìm trực khuẩn kháng acid. Bao gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Carbon Fuchsin, Alcohol acid và Methylene Blue.	Nhóm 5	
3	Ethanol	Hộp	2	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Ethanol mẫu huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người Thành phần: NAD, alcohol dehydrogenase	Nhóm 3	
4	AMMONIA/ETHANOL/CO2 CONTROL I	Hộp	2	Hóa chất kiểm chuẩn mức 1 cho các xét nghiệm định lượng Ammonia, Ethanol và CO2.	Nhóm 3	
5	AMMONIA/ETHANOL/CO2 CONTROL II	Hộp	2	Hóa chất kiểm chuẩn mức 1 cho các xét nghiệm định lượng Ammonia, Ethanol và CO2.	Nhóm 3	
6	AMMONIA/ETHANOL/CO2 CALIBRATOR	Hộp	2	Hóa chất hiệu chuẩn cho các xét nghiệm định lượng Ammonia, Ethanol và CO2.	Nhóm 3	
7	Hóa chất, thuốc thử Lysoglobine K sử dụng cho máy phân tích huyết học	Hộp	17	dung dịch ly giải sử dụng cho máy phân tích huyết học (0.5 L)	Nhóm 3	
8	Thuốc thử Diluant ST dùng cho máy phân tích huyết học	Hộp	17	dung dịch pha loãng sử dụng cho máy phân tích huyết học (thùng 20 L)	Nhóm 3	
9	Hóa chất, thuốc thử Agent de Lyse LMG sử dụng cho máy phân tích huyết học	Hộp	12	dung dịch ly giải sử dụng cho máy phân tích huyết học (0.5 L)	Nhóm 3	
10	Thuốc thử Diluant LMG dùng cho máy phân tích huyết học	Hộp	12	dung dịch pha loãng mẫu sử dụng cho máy phân tích huyết học (Thùng 20 L)	Nhóm 3	
11	Thuốc thử Detergent Enzymatique dùng cho máy phân tích huyết học	Hộp	5	Dung dịch rửa sạch máy phân tích huyết học (Thùng 5 Lit)	Nhóm 3	

12	Ống nghiệm Tri-Na CITRATE	Ống	1.000	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa 6 ± 0.1ml, nắp nhựa màu xanh lá cây. Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate Dihydrate 3.8% kháng đông cho 2ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp được đóng trên đế mous thấp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	Nhóm 5	
13	HemosIL High Abnormal Control ASSAYED	Hộp	2	Chất kiểm chứng mức bất thường cao dùng cho các xét nghiệm trên máy phân tích đông máu	Nhóm 3	
14	HemosIL Low Abnormal Control ASSAYED	Hộp	2	Chất kiểm chứng mức bất thường thấp dùng cho các xét nghiệm trên máy phân tích đông máu	Nhóm 3	
15	Vật Rotors chứa mẫu dùng cho máy xét nghiệm đông máu	Hộp	2	Sử dụng cho máy xét nghiệm đông máu ACL Elite hoặc Elite Pro. (:Hộp 100 rotor x 20 cuvette)	Nhóm 3	
16	Dung dịch pha loãng HemosIL Factor diluent dùng cho xét nghiệm đông máu	Hộp	2	Hóa chất dùng để pha loãng xét nghiệm chuẩn máy trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần: Dung dịch muối natri clorid, natri azide. (Hộp 1x100mL)	Nhóm 1	
17	Dung dịch rửa HemosIL Cleaning solution dùng cho máy xét nghiệm đông máu	Hộp	2	Hóa chất dùng để rửa sạch tương thích trên hệ thống máy đông máu tự động. (Hộp 1x500mL)	Nhóm 1	
18	Dung dịch rửa Critical Care/HemosIL Cleaning agent dùng cho máy xét nghiệm	Hộp	2	Hóa chất dùng để rửa sạch và tẩy nhiễm tương thích trên hệ thống máy đông máu tự động. (Hộp 1x80mL)	Nhóm 1	
19	Dung dịch rửa HemosIL Wash-R Emulsion dùng cho máy xét nghiệm đông máu	Bình	2	Hóa chất dùng để rửa trên hệ thống máy đông máu tự động. (Bình 1000mL)	Nhóm 1	
20	Thuốc thử xét nghiệm HemosIL RecombiPlasTin 2G xác định thời gian prothrombin (PT) và định lượng fibrinogen	Hộp	2	Hóa chất dùng để xét nghiệm thời gian PT trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần chứa: yếu tố mô người tái tổ hợp, phospholipid tổng hợp, chất ổn định, chất bảo quản và đệm. (Hộp 5x8mL+5x8mL)	Nhóm 1	
21	Vật liệu kiểm soát HemosIL Normal Control ASSAYED xét nghiệm định lượng 24 thông số đông máu	Hộp	2	Hóa chất dùng để kiểm chuẩn phù hợp cho xét nghiệm đông máu như PT, APTT, TT, Fibrinogen, các loại yếu tố, yếu tố Von Willebrand, Antithrombin, Plasminogen, Plasmin Inhibitor, Protein S, Protein C, Hepatocomplex ở dài đo bình thường trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần dạng bột đông khô, chứa: huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản. (Hộp 10x1mL)	Nhóm 1	

22	Chất hiệu chuẩn HemosIL Calibration Plasma xét nghiệm định lượng 24 thông số đông máu	Hộp	2	Hóa chất dùng để chuẩn máy phù hợp cho xét nghiệm đông máu như Fibrinogen, các loại yếu tố, yếu tố Von Willebrand, Antithrombin, Plasminogen, Plasmin Inhibitor, Protein S, Protein C trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần: chứa huyết tương người, đệm, chất ổn định và chất bảo quản.(Hộp 10x1mL)	Nhóm 1	
23	Thuốc thử HemosIL SynthASil xét nghiệm xác định thời gian APTT	Hộp	2	Hóa chất dùng để xét nghiệm thời gian APTT đông gói kèm theo Calcium Chloride trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần: APTT reagent chứa thuốc thử phospholipid tổng hợp, chất kích hoạt silica keo, đệm và chất bảo quản.Calcium Chloride chứa: dung dịch canxi clorua (0,020 mol/L) và chất bảo quản.(Hộp 5x10mL+5x10mL)	Nhóm 1	
24	Thuốc thử HemosIL Fibrinogen-C xét nghiệm định lượng Fibrinogen	Hộp	2	Hóa chất dùng để XN định lượng Fibrinogen-Clauss trên hệ thống máy đông máu tự động. Thành phần chứa Thrombin bỏ dạng bột đông khô.(Hộp 10x2mL)	Nhóm 1	
25	Phim X Quang DI-HT 20 x 25cm	Hộp	140	Kích cỡ: 20X25cm Phim dùng cho chụp X-Quang y tế. Tương thích với máy in phim nhiệt model: DryPix 2000/3000, Drypix Lite.	Nhóm 3	

Tổng cộng: 25 khoản